

Số: 119/TB-UBND

Kiến Hưng, ngày 05 tháng 7 năm 2022.

**THÔNG BÁO**  
**Về việc công khai đánh giá thực hiện dự toán thu - chi  
ngân sách nhà nước quý 2 năm 2022.**

Căn cứ Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7368/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND quận Hà Đông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của quận Hà Đông;

Thực hiện Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND phường Kiến Hưng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của phường Kiến Hưng;

UBND phường Kiến Hưng thông báo:

1. Công khai đánh giá thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 2 năm 2022 gồm các nội dung sau:

- Biểu số 03: Đánh giá thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2/2022.
- Thuyết minh công khai đánh giá thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2/2022.

- Thời gian công khai từ ngày 05/7/2022 đến ngày 04/8/2022.

- Địa điểm công khai: Tại trụ sở UBND phường.

2. Trong thời gian tổ chức niêm yết, nếu các đơn vị, cá nhân có ý kiến phản hồi, đề nghị liên hệ:

Bộ phận tài chính - kế toán phường (để tổng hợp): Bà Đỗ Thị Hiếu Công chức Tài chính - Kế toán UBND Kiến Hưng, quận Hà Đông. Số điện thoại: 0904972288.

Vậy UBND phường thông báo để nhân dân biết, đồng thời phối kết hợp cùng UBND phường giám sát việc công khai đánh giá thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2/2022./.

**Nơi nhận:**

- TT Đảng ủy-UBND phường (để b/c);
- Đài Truyền thanh phường (để TB);
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT. ✓



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Trần Đức**

**THUYẾT MINH**  
**Công khai đánh giá thực hiện dự toán thu - chi**  
**ngân sách quý 2 năm 2022**

Căn cứ Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7368/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND quận Hà Đông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của quận Hà Đông;

Thực hiện Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND phường Kiến Hưng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của phường Kiến Hưng;

UBND phường Kiến Hưng công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 2 năm 2022 với những nội dung chính như sau:

**1. Tổng số thu phí, lệ phí:**

- |                                    |                  |
|------------------------------------|------------------|
| - Dự toán giao số thu phí, lệ phí: | 190.000.000 đồng |
| - Ước thực hiện quý 2/2022:        | 56.524.000 đồng  |
| - Số còn phải thực hiện năm 2022:  | 98.887.000 đồng  |

**2. Dự toán chi ngân sách nhà nước:**

- |                          |                     |
|--------------------------|---------------------|
| - Dự toán giao năm 2022: | 10.259.658.200 đồng |
|--------------------------|---------------------|

- Ước thực hiện quý 2/2022: 4.622.676.952 đồng
- Ước đạt: 45,06 %
- Dự toán còn lại: 5.636.981.248 đồng

Trên đây là thuyết minh đánh giá thực hiện dự toán thu phí lệ phí, chi ngân sách quý 2 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- TT Đảng - UBND phường (để báo cáo);
- Đài truyền thanh phường (để TB);
- Lưu TC-KT.



**CHỦ TỊCH**

*Đặng Trần Đức*

**Đặng Trần Đức**

## UBND PHƯỜNG KIẾN HƯNG

Chương: 799

## ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 2 NĂM 2022

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2/2022	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>190.000.000</b>	<b>91.113.000</b>	<b>47,95</b>	
1.1	Lệ phí	11.400.000	5.659.000	49,64	
1.2	Phí	178.600.000	85.454.000	47,85	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>	<b>190.000.000</b>	<b>91.113.000</b>	<b>47,95</b>	
3.1	Lệ phí	11.400.000	5.659.000	49,64	
3.2	Phí	178.600.000	85.454.000	47,85	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>10.259.658.200</b>	<b>4.622.676.952</b>	<b>45,06</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn vốn ngân sách trong nước</b>	<b>10.259.658.200</b>	<b>4.622.676.952</b>	<b>45,06</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>7.523.277.200</b>	<b>2.871.244.432</b>	<b>38,16</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.553.340.000	1.423.881.600	40,07	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.969.937.200	1.447.362.832	36,46	
<b>2</b>	<b>Chi Quốc phòng</b>	<b>685.347.000</b>	<b>431.951.200</b>	<b>63,03</b>	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	685.347.000	431.951.200	63,03	
<b>3</b>	<b>Chi An Ninh và trật tự an toàn xã hội</b>	<b>812.739.000</b>	<b>391.937.800</b>	<b>48,22</b>	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	812.739.000	391.937.800	48,22	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	<b>137.232.000</b>	<b>185.374.000</b>	<b>135,08</b>	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	137.232.000	185.374.000	135,08	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	<b>534.981.000</b>	<b>593.974.000</b>	<b>111,03</b>	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	534.981.000	593.974.000	111,03	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>205.848.000</b>	<b>5.844.200</b>	<b>2,84</b>	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	205.848.000	5.844.200	2,84	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	<b>51.462.000</b>			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	51.462.000			

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2/2022	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	<b>137.232.000</b>	<b>15.007.720</b>	<b>10,94</b>	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	137.232.000	15.007.720	10,94	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	<b>68.616.000</b>	<b>4.268.000</b>	<b>6,22</b>	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	68.616.000	4.268.000	6,22	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	<b>102.924.000</b>	<b>13.075.600</b>	<b>12,70</b>	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	102.924.000	13.075.600	12,70	
<b>11</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	<b>-</b>	<b>110.000.000</b>		
11.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
11.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		110.000.000		
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				

Kiến Hưng, Ngày 05 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



CHỦ TỊCH  
Dặng Trần Đức